

Bản án số: 40/2022/HS-PT
Ngày 15 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt.

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thanh Hương. 2. Ông Ma Hồng Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/TLPT-HS ngày 07/7/2022 đối với bị cáo Lý Chiêm Q theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXPT-HS ngày 01/8/2022 do có kháng cáo của bị cáo đối bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang:

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **LÝ CHIÊM Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 4 năm 1991 tại huyện H, tỉnh Hà Giang.

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Lý Giào S (đã chết) và bà Đặng Mùi M, sinh năm 1953; anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ bảy; vợ: Sin Thị T, sinh năm 1999; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Chiêm Q:** Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt).

*** Bị hại:** Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu: Người đại diện theo pháp luật Ông Trần Văn X - Chức vụ: Giám đốc, người đại diện theo ủy quyền: Ông

Nông Giang N - Chức vụ: Phó giám đốc. Địa chỉ: Thôn 4, Làng Bát, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (*Vắng mặt*).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2021 (không nhớ ngày), Lý Chiêm Q sinh năm 1991, trú tại thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang một mình đi lên khu rừng N tại lô 3, khoảnh 195, rừng đặc dụng là rừng tự nhiên (*theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang*) thuộc thôn K2, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý tìm bắt cua, ốc. Quá trình đi lên khu vực trên Q nhìn thấy một cây Xoan Mộc đã bị cắt ngọn, cây vẫn còn đứng, nên nảy sinh ý định khai thác gỗ về để sửa chữa nhà.

Sáng ngày 03/8/2021, Q mượn máy cưa xăng của Lý Chiêm S, sinh năm 1985, trú tại thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang là anh trai ruột của Q (khi mượn Q nói mượn về để cắt củi) và chuẩn bị 01 con dao tu, thức ăn, nước uống rồi một mình đi lên vị trí cây Xoan Mộc nêu trên, dùng dao phát xung quanh gốc cây Xoan Mộc tạo khoảng trống để thuận lợi cho việc cắt xẻ gỗ. Sau đó Q sử dụng máy cưa xăng cắt hạ cây Xoan Mộc, khi cây Xoan Mộc đổ xuống thì vướng vào một cây gỗ Sau Sau, Q tiếp tục sử dụng máy cưa xăng cắt đổ cây gỗ Sau Sau để cây Xoan Mộc đổ hẳn xuống đất. Khi đó Q dùng máy cưa xăng cắt xẻ thành 06 (sáu) hộp gỗ Xoan Mộc thì trời tối nên đi về nhà. Sáng ngày 04/8/2021 Q tiếp tục đi lên vị trí cây gỗ Xoan Mộc để cắt xẻ gỗ, đến buổi trưa cùng ngày Q cắt xẻ được 03 (ba) hộp gỗ Xoan Mộc có kích thước khác nhau rồi đi về nhà.

Tổng số lượng gỗ Q cắt xẻ trong các ngày 03/8/2021 và 04/8/2021 được 09 (chín) hộp gỗ Xoan Mộc có kích thước như sau: 01 (một) hộp có chiều dài 2,2m, rộng 51cm, đường kính 11cm, khối lượng là 0,123m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 37cm, đường kính 13cm, khối lượng là 0,144 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 41cm, đường kính 11cm, khối lượng là 0,135 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,1m, rộng 52cm, đường kính 11cm, khối lượng là 0,177 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 41cm, đường kính 12cm, khối lượng là 0,147 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,1m, rộng 52cm, đường kính 10cm, khối lượng là 0,161 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 52cm, đường kính 10cm, khối lượng là 0,156 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 47cm, đường kính 11cm, khối lượng là 0,155 m³; 01 (một) hộp có chiều dài 3,0m, rộng 37cm, đường kính 12cm, khối lượng là 0,133 m³. Tổng khối lượng 09 (chín) hộp gỗ trên là 1,331m³ (một phẩy ba trăm ba mươi một mét khối).

Ngày 07/8/2021 và ngày 08/8/2021, Lý Chiêm Q nhờ Lý Chiêm S, sinh năm 1985; Đặng Chòi P, sinh năm 1991; Đặng Quầy P, sinh năm 1980 (trú cùng thôn) lên vị trí Q đã khai thác gỗ Xoan Mộc trước đó và tiến hành vận chuyển lâm sản gỗ bằng sức người, đưa 09 (chín) hộp gỗ Xoan Mộc ra khỏi hiện trường, tập kết tại vị trí cách hiện trường khoảng 500 mét để thuận lợi cho việc vận chuyển gỗ về nhà. Ngày 09/8/2021 Q nhờ Phụng Múi L, sinh năm 1975; Đặng Chàn T, sinh năm 1969; Triệu Múi N, sinh năm 1982; Phụng Múi C, sinh năm 1986 (trú cùng thôn) và Phụng Múi Ch, sinh năm 1988; Phụng Múi S, sinh năm 1979, cùng trú tại thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang dùng trâu kéo được 06 (sáu) hộp gỗ Xoan Mộc về nhà của Q. Ngày 10/8/2021 Q tiếp tục nhờ Phụng Múi L, Ma Văn T, sinh năm 1981; Triệu Múi C, sinh năm 1987 (trú cùng thôn) dùng trâu kéo 03 (ba) hộp gỗ Xoan Mộc còn lại về nhà. Toàn bộ 09 (chín) hộp gỗ Xoan Mộc được cất giấu tại hiên nhà của Q. Đến ngày 11/8/2021 hành vi của Q bị lực lượng cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/9/2021, xác định cây gỗ Xoan Mộc do Lý Chiêm Q chặt hạ ngày 03/8/2021 có tổng khối lượng là 9,357 m³ và cây Sau Sau có khối lượng 0,320 m³.

Kết luận giám định số: 455/CNR-VP ngày 20/9/2021 của Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, kết luận: 11 mẫu gỗ giám định đều thuộc một chủng loại gỗ, tên gỗ và nhóm gỗ như sau: Tên Việt Nam: Xoan Mộc (Xương mộc); Tên khoa học: *Toona surenill* (Blume) Merr. (*Toona febrifuga* M). Nhóm gỗ: VI; 01 mẫu gỗ giám định, tên gỗ và nhóm gỗ như sau: Tên Việt Nam: Sau Sau; Tên khoa học: *Liquidambar formosana* Hance, nhóm gỗ: V; 02 (hai) loài cây gỗ giám định không có tên trong “*Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm*” ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ; và “*Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*” ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, do vậy đều là gỗ thông thường.

Tại kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Trị giá tài sản gỗ tròn, gỗ Xoan Mộc nhóm VI có khối lượng 9,357 m³ tại thời điểm tháng 8/2021 có trị giá là: 22.908.000 đồng; Trị giá tài sản gỗ tròn, gỗ Sau Sau nhóm V có khối lượng 0,320 m³ tại thời điểm tháng 8/2021 có trị giá là: 494.000 đồng; Tổng trị giá lâm sản bị thiệt hại là: **23.402.000 đồng** (*Hai mươi ba triệu, bốn trăm linh hai nghìn đồng chẵn*).

*** Vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 (Một) cửa xăng, nhãn hiệu Husqvarna 365, số máy: 965 70 26 - 00; Sn 081900473, cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) dao tư chuôi bằng gỗ kích thước 36 cm x 06 cm, dao cũ đã qua sử dụng; 09 (Chín) hộp gỗ Xoan Mộc thuộc loại thông thường

nhóm VI, có tổng khối lượng là 1,331 m³. Đối với khối lượng gỗ 8,026 m³ (Xoan Mộc) và 0,320 m³ (Sau Sau) còn lại tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã giao lại cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý.

Từ nội dung trên, tại Bản án số 32/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 106; 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lý Chiêm Q phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

* *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lý Chiêm Q 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm còn tuyên xử về phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, phương tiện phạm tội và án phí sơ thẩm theo quy định.

Ngày 03/6/2022, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Lý Chiêm Q kháng cáo Bản án về hình phạt, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo gửi kèm theo các quyết định về giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với người tham gia dân công hỏa tuyến cấp cho mẹ đẻ của bị cáo, bà nội của vợ bị cáo, ông ngoại, bà ngoại của vợ bị cáo; quyết định về giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với người tham gia tham gia kháng chiến chống Mỹ cấp cho ông nội của vợ bị cáo; quyết định trợ cấp bảo trợ xã hội cho người khuyết tật của mẹ vợ bị cáo; kèm theo biên lai tạm nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Chiêm Q không xuất trình tài liệu chứng cứ mới và giữ nguyên đơn kháng cáo, xin được giảm án và xin được hưởng án treo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Lý Chiêm Q 02 năm 02 tháng tù, về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp các giấy tờ chứng minh việc giải quyết chế độ 01 lần đối với người tham gia dân công hỏa tuyến của mẹ đẻ bị cáo; ông, bà ngoại của vợ bị cáo; bà nội của vợ bị cáo; giấy

tờ chứng minh tham gia chống mĩ của ông nội vợ bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn nộp Biên lai thu tiền bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyết định trợ cấp bảo trợ xã hội cho người khuyết tật của mẹ vợ bị cáo. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và làm gương phòng ngừa chung cần cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo đối với bị cáo, do vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin hưởng án treo. Tuy nhiên do tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho cáo bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Chiêm Q 02 năm tù, về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo Lý Chiêm Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Chiêm Q phát biểu quan điểm: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp một khoản tiền bồi thường cho Nhà nước, bị cáo thuộc diện hộ nghèo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, ngoài ra còn được tặng giấy khen và bị ảnh hưởng chất độc màu da cam. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tài liệu thể hiện công lao đóng góp của mẹ đẻ bị cáo, ông bà nội, ông bà ngoại của vợ bị cáo và mẹ vợ là người khuyết tật.

Căn cứ tình tiết nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Chiêm Q mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

Bị hại Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo tài liệu lưu tại hồ sơ đã trình bày: Khu rừng N tại lô 3, khoảnh 195, rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc thôn K2, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang thuộc thẩm quyền quản lý của Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu. Sau khi bị cáo khai thác gỗ trái phép bị phát hiện Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu đã phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra hiện trường và xác định được: Cây gỗ Xoan Mộc do Lý Chiêm Q chặt hạ ngày 03/8/2021 có tổng khối lượng là 9,357 m³ và cây Sau

Sau có khối lượng 0,320 m³. Đại diện Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu nhất trí việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phần nói lời sau cùng, bị cáo khai nhận việc xét xử bị cáo là đúng tội danh, sau khi bị xử lý đã nhận thức đúng quy định của pháp luật nên xin được giảm án và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thời hạn tố tụng: Bị cáo Lý Chiêm Q bị xét xử sơ thẩm, tuyên án vào ngày 25/5/2022 có mặt tại phiên tòa, ngày 03/6/2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là kháng cáo trong thời hạn và trong phạm vi vụ án đã xét xử sơ thẩm, nên kháng cáo của bị cáo được coi là hợp lệ, xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung án sơ thẩm và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Trong ngày 03/8/2021, Lý Chiêm Q sinh năm 1991, trú tại thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang đã có hành vi dùng cưa xăng chặt hạ 01 cây gỗ Xoan Mộc (nhóm VI), có tổng khối lượng là **9,357 m³** và 01 cây gỗ Sau Sau (nhóm V), có tổng khối lượng là **0,320 m³** tại khu rừng N thuộc lô 3, khoảnh 195, rừng đặc dụng là rừng tự nhiên (theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang) thuộc thôn K2, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý. Tổng trị giá lâm sản bị thiệt hại tại thời điểm tháng 8/2021 có trị giá là: **23.402.000 đồng** (Hai mươi ba triệu, bốn trăm linh hai nghìn đồng chẵn).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lý Chiêm Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự. Bản án của Tòa án nhân dân huyện C xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự có mức định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm là tội nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện nộp một khoản tiền bồi thường cho Nhà nước; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bố bị cáo được Nhà Nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Lý Chiêm Q tiếp tục gửi 1 số tài liệu về xác nhận thành tích được Nhà nước ghi nhận đối với các thân nhân của bị cáo, nhưng đều là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự trùng với các điều luật mà bị cáo đã được án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy Tòa án sơ thẩm đã căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm 02 tháng tù là phù hợp với các căn cứ có trong hồ sơ vụ án khi xét xử sơ thẩm.

Sau khi kháng cáo, căn cứ các tài liệu bị cáo mới nộp sau khi kháng cáo để làm tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định các tình tiết mới có liên quan đến thân nhân của bị cáo, bổ sung thêm các tình tiết giảm nhẹ khác trong vụ án, và đã nộp án phí sơ thẩm nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo, sửa giảm một phần mức án của án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung; Về trách nhiệm dân sự; Về vật chứng và án phí sơ thẩm: Xét thấy bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị, án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ nên không xem xét lại, giữ nguyên và có hiệu lực theo án sơ thẩm đã tuyên.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo kháng cáo về hình sự được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định. Ghi nhận bị cáo đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* *Xử phạt:* Bị cáo **Lý Chiêm Q 02 (Hai)** năm tù về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

** Về án phí phúc thẩm:* Bị cáo Lý Chiêm Q không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0002546 ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (15/8/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T. Quang;
- TAND huyện C, tỉnh T. Quang;
- VKSND huyện C, tỉnh T. Quang;
- Công an huyện C, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Văn phòng - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Hữu Việt